

Bản án số: 24/2022/HSST
Ngày 31 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Điều Prinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Điều Thái M, sinh năm 2000 tại Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bon B, xã Đ, Huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: M'Nông; tôn giáo: Tin Lành; con ông Điều Ni, sinh năm 1970 và bà Thị H (đã chết); tiền sự: Ngày 19/9/2019, bị Công an Huyện Tuy Đức xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong; bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến nay – có mặt.

Bị hại: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1970; địa chỉ: Bon B, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Anh Đinh Văn Q, sinh năm 2004; địa chỉ: Bon B, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người làm chứng:

- Cháu Đặng Anh Đ, sinh ngày 28/10/2007; địa chỉ: Bon M, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đ: Anh Đặng Xuân Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Bon M, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – là cha đẻ của cháu Đ – vắng mặt.

- Cháu Điều Quang H, sinh ngày 26/6/2006; địa chỉ: Bon B, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Chị Thị N, sinh năm 1979; địa chỉ: Bon B, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. – mẹ đẻ cháu H – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điều Thân M là đối tượng nghiện game, không có nghề nghiệp ổn định và đã bị Công an Huyện Tuy Đức xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 20 giờ ngày 10/01/2022, Đinh Văn Q (sinh ngày 24/9/2004, trú tại Bon B, xã Đắk BukSo, Huyện Tuy Đức) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48K1-033.18 chở Điều Thân M đi theo hướng từ bon B qua Thôn T, xã Đ. Trên đường đi, Điều Thân M rủ Q đi lấy trộm bình ắc quy thì Q đồng ý; Q chở M đi vào khu vực làng Tày; khi đi đến một rẫy cà phê ven đường, Q và M dừng xe cất dấu vào trong rẫy. Sau đó, cả hai đi bộ xuống chòi rẫy của bà Vũ Thị T; khi đến chòi rẫy, quan sát xung quanh thấy không có người, M lấy bật lửa bật lên để quan sát, Q nhìn xung quanh, thấy có chiếc kim sắt để ở gần cửa nên dùng kim cắt dây kẽm khóa cửa chòi rẫy để vào bên trong và đi thẳng đến vị trí để bình ắc quy, mỗi người bê một bình đưa ra vị trí để xe. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở M và hai bình ắc quy về cất giấu tại bụi cỏ bên đường gần hội trường Thôn T, xã ĐắkBukSo.

Đến khoảng 09 giờ ngày 11/01/2022, Q đến quán Internet chơi game thì gặp cháu Đặng Anh Đ (sinh năm 2007 trú tại Bon M, xã Đ, Huyện Tuy Đức). Q nhờ Đ chở đến cửa hàng điện tử Chúc Liên để hỏi bán bình ắc quy, chị Nguyễn Thị Bích L (chủ cửa hàng) yêu cầu Q mang bình xuống xem nên Q và Đ đi xe đến chỗ cất dấu bình ắc quy chở xuống cho chị L xem. Chị L xem bình xong có hỏi anh Phạm Văn H (người làm công) có mua bình không, do anh H cũng đang cần bình đem vào rẫy sử dụng nên đã đồng ý mua với giá 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Q đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 18 giờ, ngày 11/01/2022, Q, Đ, M đang đi bộ tại ngã ba Thôn T, xã Đ thì gặp Điều Quang H (sinh năm 2006, trú tại Bon B, xã Đ) Q gọi H lại nhờ H đi bán hộ bình ắc quy thì H đồng ý. Lúc này, Đ chở H cùng chiếc bình ắc quy còn lại đến cửa hàng Chúc Liên, gặp chị L bán với giá 370.000 đồng. Sau đó, H chở Đ quay lại chỗ Q và M đang đứng đợi. H đưa toàn bộ số tiền trên cho Q, Q đưa lại cho H 20.000 đồng để đổ xăng nhưng H không lấy. Số tiền này Q và M chia nhau sử dụng.

Ngày 19/01/2022, sau khi tiếp nhận tin báo của bà Vũ Thị T, Công an xã Đ đã rà soát các đối tượng trên địa bàn, triệu tập Điều Thân M và Đinh Văn Q làm việc; Điều Thân M và Đinh Văn Q đã thừa nhận hành vi trộm cắp bình ắc quy của bà Tâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuy Đức đã khởi tố vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL- HĐĐGTS ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Tuy Đức kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 570.000 đồng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 1.202.500 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 1.772.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 27/Ctr-VKS ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Điều Thâu M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định: Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 10/01/2022, tại chòi rẫy của bà Vũ Thị T thuộc Thôn T, xã Đ, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; bị cáo Điều Thâu M, mặc dù đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự nhưng đã cùng Đinh Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp của bà Vũ Thị T 02 bình ắc quy có giá trị là 1.772.500 đồng. Hành vi của bị cáo Điều Thâu M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Điều Thâu M từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng cho bà Vũ Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Bích L, anh Phạm Văn H đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Điều Thâu M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan; bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 20 giờ ngày 10/01/2022, Điều Thân M rủ Đinh Văn Q đi trộm bình ắc quy để bán lấy tiền tiêu xài; M và Q điều khiển xe máy đến rẫy cà phê của bà Vũ Thị T, thuộc Thôn T, xã Đ, Huyện Tuy Đức; quan sát thấy không có người trông coi, M và Q dùng kim cắt dây kẽm khóa cửa, đi vào bên trong nhà thì phát hiện 02 bình ắc quy; M và Q dùng xe mô tô chở hai bình ắc quy đi cất giấu tại bụi cỏ bên đường. Đến khoảng 09 giờ ngày 11/01/2022, Q bán 01 bình ắc quy cho anh Phạm Văn H với giá 400.000 đồng, Q đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết; đến khoảng 18 giờ, Q nhờ Điều Quang H và Đặng Anh Đ bán hộ bình ắc quy còn lại; Đ, H bán cho chị L với giá 370.000 đồng và đưa toàn bộ số tiền trên cho Q, Q và M chia nhau sử dụng cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 570.000 đồng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 1.202.500 đồng, tổng giá trị là 1.772.500 đồng.

Ngày 19/9/2019, bị cáo M đã bị Công an Huyện Tuy Đức xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 40/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa chấp hành xong quyết định xử phạt.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Điều Thân M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuy Đức là có căn cứ pháp luật.

- Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.

.....”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Điều Thân M là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do ý thức coi thường pháp luật nên đã

thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và đối tượng Đinh Văn Q đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị L, anh H; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kết hợp tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Bích L, anh Phạm Văn H đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Tâm là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7]. Về án phí: Bị cáo Điều Thâu M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi của Đinh Văn Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuy Đức đã cHên hồ sơ đến Công an Huyện Tuy Đức để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

- Đối với cháu Đặng Anh Đ, sinh năm 2007 và cháu Điều Quang H, sinh năm 2006, chở bình ắc quy đi bán giùm M và Q nhưng Đ và H không biết đây là tài sản trộm cắp mà có và không được hưởng lợi gì nên không đề cập xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị Bích L và anh Phạm Văn H là người đã mua bình ắc quy do M và Q, chị L và anh H không biết bình ắc quy trên do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Điều Thâu M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều Thâu M 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuy Đức trả lại 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐONGNAI N 100 màu trắng và 01 bình ắc quy ENIMAC N 100 màu trắng cho bà Vũ Thị T.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Điều Thâu M phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Huyện Tuy Đức;
- CA Huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS Huyện Tuy Đức;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Quang Trung